TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:121/2019/HSST Ngày 29/11/2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trình; Ông Lê Văn Hoan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:Ông Lê Văn Anh – Kiểm sát viên sơ cấp .

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì.

Ngày 29/11/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số:127/2019/HSST ngày 18/11/2019 đối với bị cáo: Phùng Quang Ph, sinh năm 1985; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và trú tại : Thôn Đ, xã P, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12;Con ông: Phùng Quang T, sinh năm 1961; Con bà: Đinh Thị Th, sinh năm 1963; Đều trú tại: Thôn Đ, xã P, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Tại bản án hình sự số 58 ngày 26/11/2014 của TAND huyện Thanh Thủy, Phú Thọ xử phạt Phùng Quang Ph 18 tháng tù về tội Trộm Cắp tài sản. Trị giá tài sản do Ph trộm cắp là 21.440.000đ (hai mươi mốt triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) Ph chấp hành xong hình phạt ra trại ngày 06/02/2016. Phần án phí HSST, án phí DSST Ph đã chấp hành xong ngày 01/06/2015.Phần bồi thường dân sự, Ph chưa chấp hành, do người bị hại chưa có yêu cầu.

Nhân thân: Tại bản án hình sự số 22 ngày 28/06/2004 của TAND huyện Ba Vì xử phạt Phùng Quang Ph 54 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản do

Ph trộm cắp là 31.279.000đ (ba mươi mốt triệu, hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng) Ph chấp hành xong hình phạt ra trại ngày 09/07/2008. Tháng 07/2011, được miễn khoản án phí HS, DS và khoản truy thu sung công.

Ngày 14/08/2009 Phùng Quang Ph bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm.

Bị cáo Ph đang bị tạm giam tại trại số 01 CATP Hà Nội, theo QĐ khởi tố bị can số 255 và lệnh bắt tạm giam số 25 ngày 14/10/2019 của Cơ quan CSĐT công an huyện Ba Vì, Hà Nội, về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, xảy ra ngày 14/04/2019 tại xã Vật Lại, Ba Vì, Hà Nội. Số giam 4543T2- B21.

Người bị hại :

Anh Nguyễn Xuân Ng, sinh năm 1984.

Địa chỉ : Thôn T, xã TH, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

Ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1959.

Địa chỉ : Số 3, ngõ 189 HB, phường YH, quận Cầu Giấy, t.p Hà Nội.

Anh Trần Tiến S, sinh năm 1998.

Địa chỉ : Khu 05, xã CD, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1982.

Địa chỉ : Khu TG, xã CT, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội.

Ông Nguyễn Quang H1,sinh năm 1980; Đại diện công ty Hoàng Kiên.

Địa chỉ : Công ty xe máy Hoàng Kiên - Chùa Hà, Phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, t.p Hà Nội.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

Bà Đinh Thị Th, sinh năm 1963 Mẹ đẻ bị cáo Ph).

Địa chỉ : Thôn ĐH, xã PS, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội .

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị cáo Phùng Quang Ph bị Viện kiểm sátnhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố về tội : *" Trộm cắp tài sản "* theo Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự năm 2015.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11giờ 00 phút, ngày 05/04/2019, Ph từ nhà đi bộ đến thôn Trung Hà, Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội, xem nhà ai có sơ hở về tài sản để trộm cắp. Khi đi đến cổng nhà chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1971 tại thôn Trung Hà, Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội, phát hiện nhà chị T1 có chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng Deram, màu nâu, BKS 29V1- 10900 dựng ở sân, là xe của anh Nguyễn Xuân Ng, sinh năm 1984, trú tại Trung Hà, Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội, không có ai trông giữ. Ph mở cổng đi vào sân đến vị trí dựng chiếc xe máy. Thấy chiếc xe không khóa cổ, không khóa càng, Ph dắt chiếc xe đi ra cổng, đi lên khu vực đồi Cao thuộc thôn Cộng Hòa, Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội, cất giấu chiếc xe. Sau đó Ph đi bộ ra cửa hàng sửa chữa, mua, bán xe máy của anh Bùi Tiến D, sinh năm 1986 ; Trú tại thôn Cộng Hòa, Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội, mượn một chiếc tuốc nơ vít, rồi quay lại nơi cất giấu chiếc xe máy. Ph dùng tuốc nơ vít, tháo gương xe, vứt lại ở đó, Ph tiếp tục tháo hộp bao diêm để kích nổ xe máy và tháo biển kiểm soát cho vào trong cốp xe để tránh bị phát hiện. Sau đó Ph kích nổ xe máy, điều khiển xe đi về nhà ởthôn Đông Hữu, Phú Sơn, Ba Vì, Hà Nội. Tại nhà Ph, Ph cạy mở cốp xe máy thì thấy có một chiếc ví màu vàng nâu, kiểm tra bên trong ví có 01 giấy đăng ký xe máy Deram BKS 29V1- 10900, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ bảo hiểm xã hội, 01 thẻ ngân hàng Agribank, 01 thẻ ngân hàng Viettinbank, đều mang tên Nguyễn Xuân Ng, sinh năm 1984, trú tại Trung Hà, Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội. Một đăng ký xe mô tô BKS 29V1- 22786, mang tên Phùng Đình Loan, sinh năm 1989, trú tại Trung Hà, Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội. Tiếp sau đó Ph điều khiển xe máy đến cửa hàng sửu chữa mua, bán xe máy của anh Dũng để thay ổ khóa điện. Đến sáng ngày 06/04/2019, Ph lắp BKS của xe rồi một mình điều khiển xe máy xuống chợ mua, bán xe máy ở đường Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội, Tại đây Ph bán chiếc xe máy trên cho ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1959, trú tại phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội với giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), có giấy mua, bán xe máy. Sau đó Ph bắt xe buýt đi về nhà, trên đường đi Ph đã ném bỏ chiếc ví cùng toàn bộ giấy tờ của anh Ng. Số tiền bán xe được 15.000.000đ, Ph tiêu sài cá nhân hết. Sau khi mua được xe ông B đã bán cho công ty Hoàng Kiên, địa chỉ ở Chùa Hà, Phường

Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội với giá 17.000.000đ. Ngày 09/04/2019, công ty Hoàng Kiên đã bán chiếc xe này cho anh Trần Tiến S, sinh năm 1998, trú tại khu 05, Cấp Dẫn, Cẩm Khê, Phú Thọ với giá 26.500.000đ. Đến ngày 18/05/2019, anh S đã bán chiếc xe này cho anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1982, trú tại Trại Giống, Cam Thượng, Ba Vì, Hà Nội với giá 25.200.000đ. Ngày 28/07/2019, CQĐT đã truy tìm và thu giữ được chiếc xe và giấy đăng ký của chiếc xe tại cửa hàng của anh Nguyễn Quang H.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 35 ngày 23/04/2019, kết luận trị giá 01 chiếc xe máy xe máy nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng Deram, màu nâu, BKS 29V1- 10900 (đã qua sử dụng) do Ph trộm cắp có giá ***20.000.000đ*** *(hai mươi triệu đồng).*

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì, bị cáo Phùng Quang Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng của vụ án:

CQĐT đã tạm giữ nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng Deram, màu nâu, BKS 29V1-10900, tại cửa hàng mua bán xe máy của anh Nguyễn Quang H, Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Nguyễn Xuân Ng, nên CQĐT đã trả lại cho anh Ngọc.

Đối với 01 chiếc gương bên trái của chiếc xe máy BKS 29V1- 10900, 01 chiếc ví màu vàng nâu, 01 thé căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ bảo hiểm, 01 thẻ ngân hàng Agribank, 01 thẻ ngân hàng Viettinbank, đều mang tên Nguyễn Xuân Ng và 01 đăng ký xe mô tô BKS 29V1- 22786, mang tên Phùng Đình L, sinh năm 1989, trú tại Trung Hà, Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội, ngày 28/10/2019 CQĐT ra thông báo truy tìm vật chứng số 59, đến nay vẫn chưa thu hồi được.

Về phần dân Sự :

Anh Nguyễn Xuân Ng đã nhận lại chiếc xe máy HONDA, kiểu dáng Deram, màu nâu, BKS 29V1- 10900, không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Anh Nguyễn Quang H đã nhận 13.000.000đ (mười ba triệu) của gia đình Phùng Quang Ph, không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 15/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phùng Quang Ph về tội: *" Trộm*

cắp tài sản", theo Khoản 1 Điều 173 - BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phùng Quang Ph về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX : Áp dụng Khoản 1Điều 173 điểms, b khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Phùng Quang Ph từ 24 đến 30 tháng tù.

Về phần dân sự :Người bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan, đều không có yêu cầu đề nghị gì về phần dân sự . Không đề cập HĐXX xem xét .
Tang vật, vật chứng: Không có.
Án phí : Bị cáo Ph phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.
Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng,cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Quang Ph đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 05/04/2019 bị cáo Phùng Quang Ph từ nhà bị cáo đi bộ đến thôn Trung Hà, Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội, xem nhà ai có sơ hở về tài sản để trộm cắp, phát hiện nhà chị Nguyễn Thị T có chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng Deram, màu nâu, BKS 29V1- 10900 dựng ở sân, là xe của anh Nguyễn Xuân Ng, bị cáo Ph đã chiếm đoạt được xe máy đem cất giấu. Sau đó bị cáo Ph đem xe máy về nhà mình cạy mở cốp xe máy thì thấy có một chiếc ví màu vàng nâu, kiểm tra bên trong ví có 01 giấy đăng ký xe máy Deram BKS 29V1- 10900, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ bảo hiểm xã hội, 01 thẻ ngân hàng Agribank, 01 thẻ ngân hàng Viettinbank, đều mang tên Nguyễn Xuân Ng. Một đăng ký xe mô tô BKS 29V1- 22786, mang tên Phùng Đình L. Đến sáng ngày 06/04/2019, Ph lắp BKS của xe rồi một mình điều khiển xe máy xuống chợ mua, bán xe máy ở đường Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội, Tại đây Ph bán chiếc xe máy trên cho ông Nguyễn Ngọc B, trú tại phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội với giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) Số tiền bán xe được bị cáo Ph tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi mua được xe ông B đã bán cho công ty Hoàng Kiên, địa chỉ ở Chùa Hà, Phường Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội với giá 17.000.000đ. Ngày 09/04/2019, công ty Hoàng Kiên đã bán chiếc xe này cho anh Trần Tiến S, sinh năm 1998, trú tại khu 05, Cấp Dẫn, Cẩm Khê, Phú Thọ với giá 26.500.000đ. Đến ngày 18/05/2019, anh S đã bán chiếc xe này cho anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1982, trú tại Trại Giống, Cam Thượng, Ba Vì, Hà Nội với giá 25.200.000đ. Ngày 28/07/2019, CQĐT đã truy tìm và thu giữ được chiếc xe và giấy đăng ký của chiếc xe tại cửa hàng của anh Nguyễn Quang H.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 35 ngày 23/04/2019, kết luận trị giá 01 chiếc xe máy xe máy nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng Deram,

màu nâu, BKS 29V1- 10900 (đã qua sử dụng) do Ph trộm cắp có giá ***20.000.000đ*** *(hai mươi triệu đồng).*

Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo Phùng Quang Ph về tội : *" Trộm cắp tài sản "* theo Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi lợi dụng sơ hở của từng gia đình khu vực nông thôn đang trong giờ trưa, không khóa cổng, không có sự trông coi bị cáo Ph đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt tài sản gồm 01 xe máyDeram, màu nâu, BKS 29V1- 10900 của anh Nguyễn Xuân Ng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an ninh địa Ph, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong nhân dân. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo Ph với mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung .

Tuy nhiên, khi lượng hình, ngoài hành vi, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủcác tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ph tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tích cực thúc dục mẹ bị cáo bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người liên quan. Do vậy bị cáo Phđược hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, điểm b khoản 1 Điều 51 – BLHS 2015;

Về các tình tiết tăng nặng:Tại bản án hình sự số 58/2014/HSST, ngày 26/11/2014 của TAND huyện Thanh Thủy, Phú Thọ xử phạt Phùng Quang Ph 18 tháng tù về tội Trộm Cắp tài sản. Bị cáo Ph chấp hành xong hình phạt ra trại ngày 06/02/2016.Bị cáo Ph có 01 tiền án chưa được xóa án tích, đã tái phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 – BLHS 2015.Bị cáo Ph có nhân thân xấu:Tại bản án hình sự số 22/2004/HSST, ngày 28/06/2004 của TAND huyện Ba Vì xử phạt Phùng Quang Ph 54 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 14/08/2009 Phùng Quang Ph bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm.

Nên khi lượng hình HĐXX cân nhắc đối với bị cáo . Như vậy bị cáo Ph không có ý thức rèn luyện bản thân để trở thành một công dân có ích cho xã hội đã lao vào con đường phạm tội do vậy cần thiết phải áp dụng Điều 38 BLHS cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức sâu sắc hành vi phạm tội của mình, đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm nói chung.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 173 - Bộ luật hình sự năm 2015, còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000,đ đến 50.000.000,đ. Xét bị cáo Ph có hoàn cảnh khó khăn,không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo Ph đang bị tạm giam theo QĐ khởi tố bị can số 255 và lệnh bắt tạm giam số 25 ngày 14/10/2019 của Cơ quan CSĐT công an huyện Ba Vì, Hà Nội, về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội đã xét xử tại bản án số : 120/2019/HSST, ngày 29/11/2019 với mức án là 18 (Mười tám) tháng tù.Thời hạn tù kể từ ngày 16/10/2019. Bản án chưa có hiệu lực pháp luật và không cùng trong một vụ án, nên HĐXX không tổng hợp hai bản án án của bị cáo Phùng Quang Ph, mà đến khi án có hiệu lực pháp luật phần thi hành án phạt tù sẽ được cộng các bản án theo quy định của pháp luật. Bị cáo Ph đang tạm giam theo bản án số 120/2019/HSST, ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì và HĐXX đã ra quyết định tạm giam. Nên trong vụ án này HĐXX không áp dụng ra quyết định tạm giam đối với bị cáo Ph là có căn cứ .

Đối với anh Bùi Tiến D là chủ cửa hàng sửa chữa, mua, bán xe máy, cho bị cáo Ph mượn chiếc tuốc nơ vít để bị cáo cạy phá xe máy, anh D không biết bị cáo Ph dùng vào việc trộm cắp tài sản, nên CQĐT, không đề cập xử lý đối với anh D là có căn cứ . HĐXX không xét.

Đối với ông Nguyễn Ngọc B làm nghề mua, bán xe máy cũ ở phường Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội là người mua chiếc xe máy của bị cáo Ph đưa ra giấy tờ đăng ký xe Deram, màu nâu, BKS 29V1- 10900 và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Xuân Ng, nên ông B đã tin Ph là chủ xe và đã mua xe của Ph. Ông B không biết chiếc xe đó là xe do Ph trộm cắp mà có, nên CQĐT, không đề cập xử lý đối với ông B là có căn cứ. Nên HĐXX không xét.

Đối với công ty Hoàng Kiên do ông Nguyễn Quang H1, đại diện công ty có mua chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng Deram, màu nâu, BKS 29V1-10900 của ông B, sau đó công ty đã bán chiếc xe này cho anh Trần Tiến S SN 1998, trú tại khu 05, Cấp Dẫn, Cẩm Khê, Phú Thọ. CQĐT không đề cập xử lý đối với anh H1 là có căn cứ. Nên HĐXX không xét.

Đối với anh Trần Tiến S là người mua chiếc xe máy của công ty Hoàng Kiên do ông Nguyễn Quang H1 là người bán cho anh S, anh không biết chiếc xe đó là xe do bị cáo Ph trộm cắp mà có, nên CQĐT, không đề cập xử lý đối với anh S. Nên HĐXX không xét.

. Đối với anh Nguyễn Quang H là người mua chiếc xe máy của anh Trần Tiến S, anh H không biết chiếc xe đó là xe do Ph trộm cắp mà có, nên CQĐT, không đề cập xử lý đối với anh H. Nên HĐXX không xét.

Về phần dân Sự : Anh Nguyễn Xuân Ng đã nhận lại chiếc xe máy HONDA, kiểu dáng Deram, màu nâu, BKS 29V1- 10900, không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự ; Anh Nguyễn Quang H đã nhận 13.000.000đ (mười ba triệu) của gia đình Phùng Quang Ph, không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự. Nên HĐXX không xét.

Về vật chứng vụ án: Không có.

Về án phí: Bị cáo Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1./Tuyên xử:Bị cáo Phùng Quang Ph phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

2./ Căn cứ Khoản 1 Điều 173;Điểm s, b khoản 1 Điều 51;Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38-Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.;

Xử phạt bị cáo Phùng Quang Ph 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án . Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Ph.

3./ Về dân sự : Không xét.

4./ Về vật chứng vụ án: Không có.

5./Về án phí:Bị cáo Phùng Quang Ph phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6./Quyền kháng cáo:Bị cáo Ph được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bà Đinh Thị Th được kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Ngườibị hại vắng mặt tại phiên tòa cóquyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án; Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáovề phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- Công an huyện Ba Vì;
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lã Hùng Cường